

Số: **04/2025/QĐST-DS**

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 110/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Mai Thị T** - Sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn N, xã B, tỉnh Khánh Hòa

- *Bị đơn:*

Ông **Nguyễn Đức V** - Sinh năm 1978

Bà **Nguyễn Thị Thu T** - Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Nguyễn L** – Sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn N, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tranh chấp:

- Ông Nguyễn Đức V và bà Nguyễn Thị Thu T phải trả cho bà Mai Thị T và ông Nguyễn L số tiền 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*). Phương thức trả như sau:

+ Ngày 30/7/2025, trả số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

+ Ngày 31/12/2025, trả số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

+ Ngày 31/7/2026, trả số tiền 140.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*).

2.2. Về án phí:

Ông Nguyễn Đức V và bà Nguyễn Thị Thu T phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực B – Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực B – Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên